

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/LHST
Ngày: 28/5/2018.
V/v Ly hôn;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, TỈNH HOÀ BÌNH
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Chủ tọa phiên toà: Thẩm phán Trần Hữu Ngà.
Hội thẩm nhân dân: Đinh Thị Bàng, Bùi Thị Thiết.
Thư ký ghi biên bản phiên toà: tăng Thị Hồng.
Với sự tham gia của Kiểm sát viên: Đinh Mạnh Cơ.

Mở phiên toà công khai tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TL ngày 28/5/2018, xử sơ thẩm vụ án ly hôn thụ lý số 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 20/4/2018, giữa các đương sự sau:

1. Nguyên đơn: chị Bùi Mỹ S, sinh năm 1993;
ĐKNKTT: xóm Ph, MĐ, TL, Hòa Bình
Chị S vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn đề nghị xử vắng mặt.
2. Bị đơn: anh Bùi Minh Kh, sinh năm 1993;
Địa chỉ: xóm MI, DN, TL, Hòa Bình.
Anh Kh vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp pháp nhiều lần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình cung cấp chứng cứ, Nguyên đơn Bùi Mỹ Sao cho rằng:

*Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Mỹ S và anh Bùi Minh Kh là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DN, TL. Quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đã ly thân kéo dài, do vậy chị S làm đơn xin được ly hôn.

*Về con chung: chị S cho rằng vợ chồng có 01 con chung là Bùi Quỳnh M, sinh ngày 12/6/2012. Nay chị S xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chưa yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung: các đương sự khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình cung cấp chứng cứ, anh Bùi Minh Kh vắng mặt, không tham gia tố tụng, mặc dù đã được tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập làm việc nhiều lần.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát cho rằng nguyên đơn đã có đơn đề nghị xử vắng mặt; Bị đơn đã được tổng đạt giấy triệu tập phiên tòa hợp pháp nhiều lần, nhưng vắng mặt, nên áp dụng các điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự và đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị S ly hôn với anh Kh và giao con cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng; anh Kha chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Nguyên đơn đã có đơn đề nghị xử vắng mặt; Bị đơn đã được tổng đạt giấy triệu tập phiên tòa hợp pháp nhiều lần, nhưng vắng mặt. Căn cứ các điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tòa xét xử vắng mặt các đương sự.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đương sự cung cấp và Tòa thu thập được, thấy rằng:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Mỹ S, anh Bùi Minh Kh là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn, nhưng mâu thuẫn trầm trọng, chung sống không hạnh phúc; đã ly thân kéo dài; cuộc sống chung thực tế không tồn tại. Nay chị S xin được ly hôn là phù hợp căn cứ luật định, nên được chấp nhận.

2. Về con chung: các đương sự có 01 con chung là Bùi Quỳnh M, sinh ngày 12/6/2012. Nay chị S xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M và chưa yêu cầu anh Bùi Minh Kh cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị đó phù hợp pháp luật và thực tiễn, nên được chấp nhận.

3. Về tài sản: đương sự chưa yêu cầu Tòa giải quyết, nên không xét.

4. Về án phí: nguyên đơn tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Sự tự nguyện phù hợp pháp luật, được chấp nhận.

Bởi vậy;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 27 Nghị quyết số **326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án**, nay tuyên xử như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Mỹ S ly hôn với anh Bùi Minh Kh.
2. Về con chung: Giao cháu Bùi Quỳnh M, sinh ngày 12/6/2012 cho chị Bùi Mỹ S trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Bùi Minh Kh chưa phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung, theo quy định của pháp luật.

3. Chị Bùi Mỹ S phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn; đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp Tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện TL, theo biên lai thu tiền ký hiệu AA/2015, mang số 0004672 ngày 19/4/2018, nay không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.
Đương sự vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử.
án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- UBND phường, xã nơi DS cư trú;
- UBND phường, xã nơi thực hiện
Việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu HS + VT + LT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Trần Hữu Ngà